

Bản án số 93/2020/HS - PT
Ngày 31 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt

Ông Trần Đức Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 69/2020/TLPT - HS ngày 23 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo Phạm Công Th và Vũ Hồng D, do có kháng cáo của hai bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS - ST ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Công Th, sinh ngày 03 tháng 4 năm 2000 tại huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân Đ và bà Hồ Thị Hồng L; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ 19/12/2019 đến ngày 08/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Hồng D, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1993 tại huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hồng Q và bà Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Khánh L và 01 con sinh ngày 13/4/2020; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến ngày 17/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Hồng D là nhân viên lái xe Taxi của Công ty cổ phần Du lịch và Vận tải K. Khoảng 20 giờ ngày 18/12/2019, D nhận được điện thoại của Trần Hồng S, sinh năm 1995, trú tại thôn Ch, xã K yêu cầu đón S tại quán phở “M” thuộc phường H, thị xã K. Khi lên xe S yêu cầu D điều khiển xe đến quán nước “B” phường H, lúc này S gọi Phạm Công Th lên xe và yêu cầu D điều khiển xe chạy hướng Bắc – Nam trên Quốc lộ 1A, đi được khoảng 500 mét S yêu cầu dừng xe, lúc này S chuyển cho D 01 túi ni lông rồi bảo với D và Th “Cầm tiền và chở Th vào Đ để lấy pháo cho S”. D nhận lời và tiếp tục điều khiển xe ô tô Taxi, nhãn hiệu HUYNDAI, màu trắng chở Th vào tỉnh Q, còn S không đi theo xe nữa. Theo yêu cầu của S, khi đến địa phận thành phố Đ, D sử dụng điện thoại Iphone 8 Plus gọi điện cho S để hỏi địa chỉ nhận hàng thì S nhắn tin số điện thoại 0932457522 và yêu cầu D liên lạc. Sau đó, D gọi điện đến số điện thoại do S cung cấp thì có 01 người nói giọng đàn ông trả lời và hướng dẫn địa điểm. Khi điều khiển xe ô tô qua trạm thu phí Q thuộc huyện Q, tỉnh Quảng Bình khoảng 10km thì có một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0799068566 đứng bên lề đường điện thoại đón D và Th. Lúc này người đàn ông hỏi “S có gửi gì cho anh không?”, D đưa túi ni lông do S giao cho người đàn ông. Sau đó D và Th đi theo người đàn ông đến một ngôi nhà (D và Th không biết địa điểm và chủ sở hữu), lúc này D xuống mở cốp xe còn Th và người đàn ông bốc 03 thùng giấy bên trong có chứa pháo lên cốp xe ô tô taxi, lúc bốc đến thùng thứ 4 thì cốp xe chật quá không đựng được nên Th và người đàn ông mở thùng cát tông lấy từng hộp pháo nhỏ đưa vào cốp xe, xếp xong hàng D điều khiển xe chở Th chạy hướng Nam – Bắc về tỉnh Hà Tĩnh. Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 19/12/2019, khi đến Km 635 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Th, huyện Bô, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an huyện B phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình bắt quả tang thu giữ 93 khối hình hộp.

Tại kết luận Giám định số 18/GĐ-PC09 ngày 24/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận 93 khối hình hộp thu giữ từ xe do Vũ Hồng D điều khiển là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có khối lượng 130,5kg.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch đã tuyên bố: Bị cáo Phạm Công Th và bị cáo Vũ Hồng D phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự cho hai bị cáo, riêng bị cáo D áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Công Th 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến ngày 08/4/2020; xử phạt bị cáo Vũ Hồng D 03 (ba) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án,

được trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến ngày 17/4/2020. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo cho hai bị cáo.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Hồng D và đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Công Th. Đơn kháng cáo của bị cáo D đề nghị cấp phúc thẩm với nội dung bị cáo có thành tích cứu người và tài sản, hợp tác với cơ quan Công an trong việc bắt giữ tội phạm, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo là hộ nghèo là lao động chính duy nhất trong gia đình, vợ mới sinh con. Vì vậy bị cáo xin được hưởng án treo; Kháng cáo của bị cáo Th cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 5 năm tù là quá nặng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ bị cáo bị bệnh, bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế nên xin cấp phúc thẩm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vũ Hồng D và bị cáo Phạm Công Th giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo D xuất trình thêm bản sao có công chứng Bằng khen của UBND tỉnh Hà Tĩnh năm 2019; bệnh án và giấy ra viện, đơn xin cải tạo tại địa phương có xác nhận của UBND phường H, thị xã K. Bị cáo Th xuất trình Công văn số 128/CQĐT ngày 10/8/2020 của Công an thị xã K đề nghị xem xét giảm án cho Phạm Công Th do đã hợp tác trong việc bắt giữ tội phạm; đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của UBND phường H, thị xã K; giấy xác nhận thân nhân liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng. Hai bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự cho hai bị cáo, riêng bị cáo D áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Hồng D và Phạm Công Th để sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Phạm Công Th 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời hạn đã tạm giam; xử phạt bị cáo Vũ Hồng D 03 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 5 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, bị cáo và đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngày 19 tháng 6 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch xét xử sơ thẩm vụ án, ngày 29 tháng 6 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch nhận được đơn kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và được hưởng án treo của bị cáo Phạm Công Th và bị cáo Vũ Hồng D. Đơn kháng cáo của hai bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Công Th và bị cáo Vũ Hồng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của hai bị cáo đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ để khẳng định: Khoảng 20 giờ ngày 18/12/2019, Vũ Hồng D là nhân viên lái xe Taxi của Công ty cổ phần Du lịch và Vận tải K cùng Phạm Công Th nhận vận chuyển pháo nổ của một người tên S từ tỉnh Quảng Bình ra tỉnh Hà Tĩnh. Khi vận chuyển pháo nổ đến địa phận xã Th, huyện Bô, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an huyện B phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình bắt quả tang thu giữ 93 khối hình hộp. Tại kết luận Giám định số 18/GĐ-PC09 ngày 24/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 93 khối hình hộp thu giữ từ Phạm Công Th và Vũ Hồng D là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*Có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ*), có khối lượng 130,5kg. Như vậy, việc Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch tuyên bố bị cáo Vũ Hồng D và Phạm Công Th phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Phạm Công Th thấy: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 05 năm tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, bố bị thoát vị đĩa đệm không làm việc được, mẹ bị cáo thường xuyên đau ốm phải nằm viện, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo ở cùng bà nội Phạm Thị Ng là thanh niên xung phong được tặng kỷ niệm chương trường sơn, bà thường xuyên đau ốm phải nuôi dưỡng, bị cáo là cháu nội liệt sĩ Phạm Văn S được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, là cháu ngoại ông Phạm Văn Nh được tặng thưởng huy hiệu 50 năm tuổi đảng, cháu ngoại bà Nguyễn Thị N được tặng thưởng huy hiệu 70 năm tuổi đảng và bằng khen của ông Nh, bà N. Hội đồng xét xử thấy những nội dung bị cáo trình bày và giao nộp cho Tòa án không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận các tình tiết này của bị cáo.

Đối với Công văn số 128/CQĐT ngày 10/8/2020 của Công an thị xã K đề nghị xem xét giảm án cho Phạm Công Th do đã hợp tác trong việc bắt giữ tội phạm (kèm theo công văn là Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can), đây là

tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm t (*người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phá hiện tội phạm*) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo khi lượng hình, hơn nữa bị cáo là người đi vận chuyển cho người khác, không có vụ lợi. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 54 của Bộ Luật hình sự năm 2015 để chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Công Th và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để sửa phần hình phạt của bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Việc bị cáo Phạm Công Th xin hưởng án treo thấy: Theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, thì Tòa án có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật, khi người phạm tội có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ (điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự) đã được sử dụng để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo, nên không thể tiếp tục áp dụng để xử cho bị cáo được hưởng án treo, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo này của bị cáo.

[4] Kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Vũ Hồng D thấy: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới, cụ thể ngày 12 tháng 4 năm 2019 bị cáo được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tặng Bằng khen do đã có hành động dũng cảm cứu người bị đuối nước, UBND phường H, thị xã K xác nhận gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội bị cáo là liệt sỹ hy sinh bảo vệ tổ quốc, bố bị cáo có thời gian dài tham gia quân ngũ, gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt được UBND phường H, thị xã K đề nghị Tòa án cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm bị cáo bị đột quỵ, không xác định được do xuất huyết hay nhồi máu (tai biến mạch máu não); tăng huyết áp thứ phát khác nên ảnh hưởng đến vận động và nhận thức (có giấy vào viện, ra viện và bệnh án điều trị của Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình) nếu phải đi chấp hành án sẽ khó khăn khi cải tạo, bị cáo có nơi ở ổn định, là người đi vận chuyển thuê cho người khác. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 65 của Bộ Luật hình sự năm 2015 để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để sửa phần hình phạt của bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt 03 năm tù của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 31/8/2020.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Vũ Hồng D và bị cáo Phạm Công Th được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận nên hai bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Công Th và kháng cáo của bị cáo Vũ Hồng D để sửa hình phạt của Bản án sơ thẩm số 32/2020/HS – ST ngày 19/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phạm Công Th 03 (ba) năm tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án; được trừ thời hạn đã tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến ngày 08/4/2020.

3. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s, t, v khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Vũ Hồng D 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 31/8/2020, về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

4. Giao bị cáo Vũ Hồng D cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Vũ Hồng D có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục bị cáo Vũ Hồng D.

Trong thời gian thử thách nếu người bị kết án Vũ Hồng D cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người bị kết án Vũ Hồng D phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người bị kết án Vũ Hồng D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bị cáo Phạm Công Th và bị cáo Vũ Hồng D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 31/8/2020.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh (P7);
- TAND huyện Bồ Trách;
- CCTHADS huyện Bồ Trách;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa